

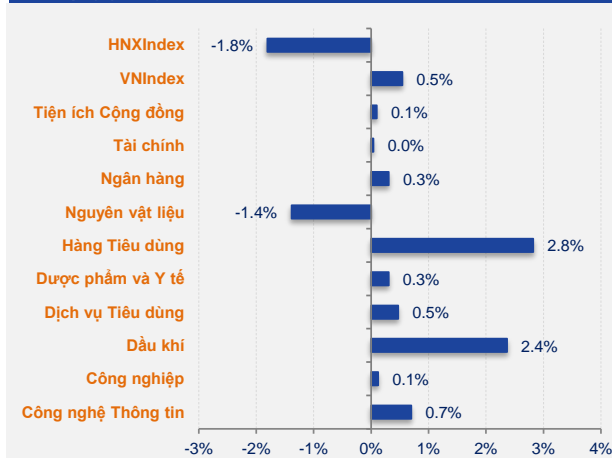


WEEKLY WRAP

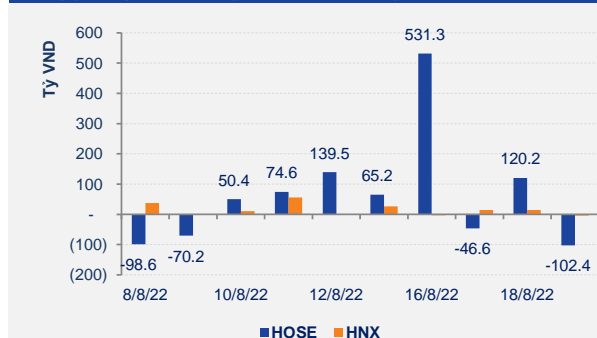
Tuần GD: 15/8/2022 - 19/8/2022

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,269.18	↑ 0.5%	297.94	↓ -1.8%
KLGD (trCP)	3,016.57	↓ -7.5%	419.83	↓ -15.4%
GTGD (tỷ VND)	78,293.54	↑ 0.5%	8,092.00	↓ -16.2%
Tổng cung (trCP)	7,127.01	↑ 7.2%	705.77	↓ -6.8%
Tổng cầu (trCP)	6,358.73	↓ -6.5%	579.15	↓ -15.2%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	158.67	↑ 25.7%	3.79	↓ -39.5%
KL bán (trCP)	134.20	↑ 19.2%	1.48	↑ 29.2%
GT mua (tỷ VND)	5,570.77	↑ 30.8%	95.00	↓ -32.0%
GT bán (tỷ VND)	5,003.14	↑ 20.2%	47.27	↑ 24.8%

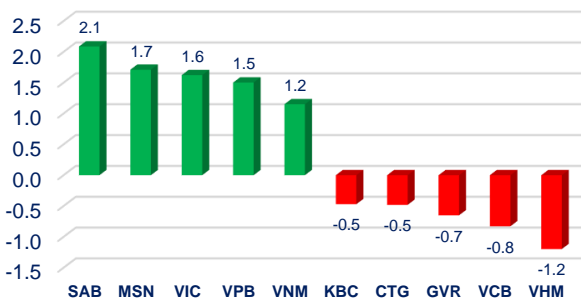
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



TOP CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Thị trường có tuần tăng điểm thứ sáu liên tiếp với mức tăng khá nhẹ và thanh khoản trong tuần qua cũng suy giảm tuần thứ hai liên tiếp. Mặc dù mức thanh khoản này vẫn cao hơn trung bình 20 tuần gần nhất nhưng phần nào đó đã thể hiện việc dòng tiền đang có sự thận trọng hơn ở vùng giá hiện tại.

Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 6,85 điểm (+0,5%) lên 1.269,18 điểm, HNX-Index giảm 5,48 điểm (-1,8%) xuống 297,94 điểm. Giá trị giao dịch trên HOSE tăng nhẹ 0,5% so với tuần trước đó lên 78.293 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 7,5% xuống 3.017 triệu cổ phiếu. Giá trị giao dịch trên HNX giảm 19,3% so với tuần trước đó xuống 7.943 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 21,4% xuống 407 triệu cổ phiếu.

Tuần giao dịch qua thực sự là tuần giao dịch tương đối khó khăn với thị trường chung khi mà các chỉ số thị trường đều đã tiến vào các vùng kháng cự khiến cho áp lực bán luôn thường trực để thu hẹp lại mức tăng của các chỉ số.

Trong tuần tăng điểm thứ sáu liên tiếp này của thị trường, mặc dù là mức tăng là khá nhẹ nhưng cũng đủ giúp gần như toàn bộ các nhóm ngành cổ phiếu kết tuần trong sắc xanh.

Tích cực nhất là nhóm cổ phiếu hàng tiêu dùng với mức tăng 2,8% giá trị vốn hóa, nhờ đà tăng giá tích cực của trụ cột trong ngành là VNM (+3,1%), SAB (+7,1%), MSN (+4,5%)... Đứng thứ hai là nhóm ngành dầu khí với mức tăng của cả ngành là 2,4% giá trị vốn hóa, với các trụ cột trong ngành như PVD (+4,8%), PLX (+1,8%), PVS (+3,1%), PVB (+1,9%)...

Các nhóm ngành còn lại đều có mức tăng nhẹ, có thể kể đến như tiện ích cộng đồng (+0,1%), ngân hàng (+0,3%), dược phẩm và y tế (+0,3%), dịch vụ tiêu dùng (+0,5%), công nghiệp (+0,1%), công nghệ thông tin (+0,7%).

Trong tuần qua, chỉ có duy nhất một nhóm ngành cấp 1 là đi ngược thị trường chung. Đó là nhóm nguyên vật liệu, chủ yếu do sự giảm giá của các cổ phiếu thuộc ngành con cấp 2 là nguyên liệu cơ bản với các cổ phiếu như HPG (-0,8%), HSG (-6%), NKG (-1,8%)...

Khối ngoại tiếp tục mua ròng trên thị trường trong tuần qua với giá trị ròng đạt 615,71 tỷ đồng trên hai sàn. Xét theo khối lượng ròng, SSI là mã được mua ròng nhiều nhất với 25,4 triệu cổ phiếu. Tiếp theo là STB với 13,2 triệu cổ phiếu và CTG với 7,5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KBC là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 7,4 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 từ 14 đến 28 điểm cho thấy các trader tiếp tục nghiêng về khả năng thị trường có thể sớm điều chỉnh trở lại.

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 15/8/2022 - 19/8/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



Thị trường duy trì được đà tăng điểm lên tuần thứ sáu liên tiếp tuy vậy, nhưng nỗ lực để lấp đầy hoàn toàn gap down trong khoảng 1.260-1.285 điểm giữa hai phiên giao dịch 10/6 và 13/6 vẫn chưa thể thực hiện được khi chỉ số VN-Index thất bại trước ngưỡng kháng cự quanh 1.280 điểm (MA100 ngày). Thanh khoản trong tuần qua có sự suy giảm so với tuần trước đó nhưng vẫn cao hơn mức trung bình của 20 tuần gần nhất. Điều này phần nào đã cho thấy được sự thận trọng của dòng tiền ở vùng giá hiện tại.

Mức hồi phục này là chưa thực sự mạnh nhưng với việc VN-Index hiện đã tiến vào vùng kháng cự 1.250-1.285 điểm (gap down giữa phiên 10/6 và 13/6), cũng như tiến sát kháng cự kỹ thuật 1.280 điểm (MA100) thì áp lực bán sẽ gia tăng đáng kể và có thể khiến cho chỉ số VN-INDEX rung lắc và giằng co trong tuần giao dịch tiếp theo.

Tuy vậy, nhưng góc nhìn của chúng tôi về xu hướng trong trung và dài hạn của thị trường vẫn chưa có gì thay đổi. Theo đó, VN-INDEX có thể sẽ diễn biến giống với lịch sử trước đó vào năm 2018 khi thị trường tạo xong đáy sóng c quanh ngưỡng 880 điểm và tiếp theo sẽ là hồi phục (đã diễn ra), sau đó là giằng co với những nhịp tăng giảm đan xen kéo dài cho đến khi thiết lập xong một nền giá mới, chuẩn bị cho cú bật tăng sau đó.

Biên độ của đợt giằng co này được chúng tôi ước tính có thể trong khoảng 1.140-1.300 điểm và quá trình này có thể kéo dài cho đến hết năm nay.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Trong tuần đáo hạn của hợp đồng tương lai VN30 tháng 8/2022, thị trường vẫn có thể duy trì được đà tăng điểm nhưng sự thận trọng của nhà đầu tư đã gia tăng so với thời gian trước đó. Điều này thể hiện qua dòng tiền trong tuần qua có sự suy giảm nhẹ. Cũng như diễn biến của các nhóm ngành và các cổ phiếu chủ yếu vẫn là đi ngang và giằng co trong tuần qua với mức tăng cũng như mức giảm khá nhẹ.

Trên góc độ kỹ thuật, Thị trường vẫn phân hóa mạnh trong vùng kháng cự trong khoảng 1260-1285 với quá trình rung lắc liên tục sẽ xảy ra để hấp thu áp lực cung vùng giá cao, cũng như thu hút lực cầu mới đối với các mã, nhóm ngành có tiềm năng tăng trưởng tốt. Phù hợp với động thái tái cơ cấu danh mục của các nhà đầu tư.

Trên góc nhìn dài hạn, thị trường vẫn đang tích lũy trên nền định giá ở mức thấp so với trung bình 5 năm gần nhất. Nhà đầu tư nên duy trì tỉ trọng hợp lý và có thể xem xét chọn lọc giải ngân, tích lũy đối với những cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng trong quý III/2022, báo cáo quý II/2022 duy trì kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt và đang thu hút dòng tiền ngắn hạn gia tăng.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý. Nhưng nên hạn chế mua đuổi, cơ cấu loại giảm các mã yếu kém hơn so với thị trường chung nếu có, để tái cơ cấu danh mục hiệu quả tốt hơn.



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 15/8/2022 - 19/8/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
FRT	86.10	78-82	95-100	74	17.2	42.5%	55.1%	Theo dõi chờ giải ngân
IJC	23.40	20-22	26-28	19	9.9	26.8%	6.6%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 22.5+-
BSR	24.76	24-25.5	30-31	23	5.0	88.1%	488.1%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 25.5+-
NLG	41.30	41-43.5	52-53	40	20.0	209.6%	135.4%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 42+-
CNG	38.00	35-37	44-46	32	8.6	44.7%	79.5%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 36.5+-
CTR	74.00	71-73.5	92-95	67	20.4	24.1%	25.2%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 72+-
CSV	48.80	45-47.5	56-58	42	6.7	39.1%	101.7%	Theo dõi chờ giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 46+-

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	GEX	23.90	18.60	25-26	22	28.49%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	11.95	10.25	13-13.5	11	16.59%	Nắm giữ
23/06/2022	SCR	12.30	8.89	13-13.5	11	38.36%	Nắm giữ
27/06/2022	DBC	27.50	18.55	26-28	24	48.25%	Nắm giữ
27/06/2022	TCD	13.25	10.15	13-14	12	30.54%	Nắm giữ
28/06/2022	EVF	11.10	9.99	13-14	10	11.11%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	66.30	63.20	76-78	61	4.91%	Nắm giữ
30/06/2022	BSI	31.05	22.40	29-30	25	38.62%	Nắm giữ
1/7/2022	PLC	28.50	22.20	31-32	27	28.38%	Nắm giữ
4/7/2022	VCG	22.50	18.20	24-26	21	23.63%	Nắm giữ
4/7/2022	MBB	27.60	24.30	28-29	25	13.58%	Nắm giữ
11/7/2022	SSI	25.15	20.00	25-27	21	25.75%	Nắm giữ
12/7/2022	ASM	15.70	13.45	16.5-17	14.2	16.73%	Nắm giữ
14/7/2022	GVR	24.20	22.60	28-30	23	7.08%	Nắm giữ
27/7/2022	NT2	25.55	25.50	29.5-31	25	0.20%	Nắm giữ
2/8/2022	PTB	67.80	61.50	72-75	62	10.24%	Nắm giữ
3/8/2022	HSG	20.40	18.20	22-23	18	12.09%	Nắm giữ
11/8/2022	GAS	115.60	112.00	130-132	106	3.21%	Nắm giữ
16/8/2022	DPR	72.40	72.40	88-90	67	0.00%	Nắm giữ



TIN VÍ MÔ

Nợ công của Việt Nam giảm mạnh, chỉ còn tương đương hơn 43% GDP

Theo bản tin nợ công số 14 vừa được Bộ Tài chính công bố, nợ công của Việt Nam giai đoạn 2017-2021 đang giảm mạnh từ mức 61,4% GDP xuống còn 43,1% GDP. Cùng với đó nợ Chính phủ, nợ Chính phủ bảo lãnh và nợ chính quyền địa phương cũng giảm dần.

Chuyên gia châu Âu: Kinh tế Việt Nam phát triển ngoạn mục

Tại cuộc gặp gỡ diễn ra chiều 18/8 tại trụ sở Đại sứ quán Việt Nam ở Brussels, ông Axel Goethals, Giám đốc điều hành Viện nghiên cứu châu Âu về châu Á (EIAS) và ông Xavier Nuttin, chuyên gia cao cấp của EIAS, cho rằng kinh tế Việt Nam thời gian qua đã có bước phát triển ngoạn mục, trong tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là về thương mại.

Cần 50 triệu tỷ đồng cho đầu tư phát triển trong 10 năm tới

Theo Bộ kế hoạch và Đầu tư, để duy trì mục tiêu tăng trưởng kinh tế khoảng 7%/năm giai đoạn 2021- 2030, dự kiến vốn đầu tư phát triển cho giai đoạn vào khoảng 35% GDP, tương đương với 50 triệu tỷ đồng; 66% trong số đó được huy động từ khu vực ngoài nhà nước.

Việt Nam đứng thứ 8 trong top quốc gia phụ thuộc vào tiền mặt

Theo nghiên cứu mới nhất của Merchant Machine, Việt Nam đứng thứ 8 trong top 20 quốc gia phụ thuộc nhiều vào tiền mặt nhất trên thế giới. Trong khi đó, Na Uy, Phần Lan và New Zealand đang dần tiệm cận với xã hội phi tiền mặt hoàn toàn.

Tập trung xử lý dứt điểm những vụ án liên quan đến FLC, Tân Hoàng Minh và Việt Á

Ngày 17/8, tại Hà Nội, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (Ban Chỉ đạo) đã họp Phiên thứ 22 dưới sự chủ trì của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo để kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động 06 tháng đầu năm, xác định nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

Thủ tướng phân công 6 Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công

Để kịp thời có các giải pháp quyết liệt, hiệu quả nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, tại Công văn số 727/TTg-KTTH ngày 16/8/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính phân công các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 tại một số Bộ, cơ quan, địa phương.

Chủ tịch Quốc hội: Cần bảo đảm tính khả thi, thống nhất của dự án Luật Dầu khí (sửa đổi)

Tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội đã thảo luận, cho ý kiến về dự án Luật Dầu khí (sửa đổi). Trên cơ sở ý kiến của các đại biểu Quốc hội, Thường trực Ủy ban Kinh tế đã chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật này.

Việt Nam - “Ngôi sao đang lên” để trở thành con hổ mới của châu Á

Nhờ chiến lược công nghiệp hóa được dẫn dắt bởi nguồn vốn đầu tư nước ngoài, Việt Nam trở thành trung tâm sản xuất và xuất khẩu của khu vực, một "ngôi sao đang lên" trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Kiến nghị duy trì và mở rộng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp

Ban Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tư nhân (Ban IV) thuộc Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng vừa kiến nghị một số giải pháp gỡ khó cho doanh nghiệp trong quá trình phục hồi kinh tế.



TIN DOANH NGHIỆP

TCM: Lãi tháng 7 gấp đôi cùng kỳ, gần đủ đơn hàng đến hết năm	CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (HOSE: TCM) báo lãi tăng mạnh trong tháng 7, cho biết đã có gần đủ đơn hàng đến hết năm 2022.
DIG tổ chức ĐHĐCĐ bất thường nhằm điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu	Trong bối cảnh giá cổ phiếu giảm hơn một nửa so với đỉnh đầu năm 2022, Tổng CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng (HOSE: DIG) thông báo sẽ tổ chức ĐHĐCĐ bất thường vào chiều 14/09 tại Thành phố Vũng Tàu.
FLC đề xuất lộ trình "thoát án" đình chỉ giao dịch	CTCP Tập đoàn FLC (HOSE: FLC) vừa có văn bản phúc đáp công văn của Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HOSE) về khả năng bị đình chỉ giao dịch của cổ phiếu FLC do chậm trễ công bố các thông tin liên quan đến BCTC, tổ chức ĐHĐCĐ...
Một thương hiệu sữa Việt "công phá" nhiều bảng xếp hạng toàn cầu với giá trị 2.8 tỷ USD	Theo báo cáo thường niên ngành "Thực phẩm và đồ uống" của Brand Finance 2022, thương hiệu Vinamilk đã được định giá 2,8 tỷ USD, tăng ấn tượng 18% so với năm 2021 và thăng hạng ở nhiều bảng xếp hạng lớn về giá trị và sức mạnh thương hiệu.
FLC có Phó Chủ tịch mới thay ông Đặng Tất Thắng	HĐQT Tập đoàn FLC (HOSE: FLC) vừa chấp thuận đề nghị thôi giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT của ông Đặng Tất Thắng kể từ ngày 17/08/2022, đồng thời bầu bổ sung ông Doãn Hữu Đoàn vào vị trí này.
VSC muốn phát hành 40 triệu cp với giá bằng nửa thị trường	CTCP Container Việt Nam (Viconship, HOSE: VSC) công bố tài liệu hợp ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 09/09/2022, trong đó có phương án tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu riêng lẻ để phục vụ hoạt động M&A đối với các doanh nghiệp cùng lĩnh vực.
Chủ tịch HĐQT Chứng khoán BOS nộp đơn từ nhiệm	Ngày 15/08, Chủ tịch HĐQT của CTCP Chứng khoán BOS (HNX: ART) là ông Chu Tiến Vượng đã nộp đơn từ nhiệm vì lý do cá nhân.
VGC sẽ tạm ứng cổ tức 2022 tỷ lệ 10%, đầu tư tại Dominica	Tổng Công ty Viglacera - CTCP (HOSE: VGC) thông báo tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2022 vào ngày 07/09, nhằm thông qua việc tạm ứng một phần cổ tức 2022 và kế hoạch đầu tư tại Cộng hòa Dominica cũng như sắp xếp nhân sự HĐQT.
Bloomberg: Nhà sản xuất điện lớn nhất Nhật Bản mua 35% cổ phần GEG	Theo ông Đặng Văn Thành – Chủ tịch Tập đoàn TTC, nhà sản xuất điện lớn nhất Nhật Bản là Jera Co đã tiến hành mua lại 35.09% cổ phần của CTCP Điện Gia Lai (HOSE: GEG).
Doanh nghiệp thủy sản bội thu trong quý 2	Nửa đầu năm nay, ngành thủy sản ghi nhận nhiều kỷ lục về doanh số, xuất khẩu, tăng trưởng, tiêu thụ... Kết quả tích cực này được thể hiện phần nào trong bức tranh kinh doanh của các doanh nghiệp thủy sản trên sàn chứng khoán.
Ông Dương Công Minh làm cố vấn HĐQT của Bamboo Airways	Theo thông báo từ HĐQT Hãng hàng không Bamboo Airways, doanh nhân Dương Công Minh đã nhận lời trở thành Cố vấn Cao cấp HĐQT của Hãng.

BIẾN ĐỘNG NGÀNH**Ngành thực phẩm và đồ uống tăng mạnh nhất trong tuần qua với 3,28% giá trị vốn hóa**

Trong tuần qua, nhiều cổ phiếu nhóm ngành thực phẩm và đồ uống (F&B) như SAB, MSN, VNM chứng kiến mức tăng lần lượt tới 7,14%, 4,45% và 3,05%, qua đó toàn ngành tăng 3,28%. Sau một thời gian dài do tác động của các biện pháp giãn cách xã hội từ đại dịch Covid-19, các kênh thương mại được kỳ vọng phục hồi hoàn toàn khi khách sạn, nhà hàng, quán cà phê được mở lại và lượng khách du lịch nước ngoài tăng lên thúc đẩy nhu cầu ngành trong cuối năm 2022. Bên cạnh đó, dự báo giá vốn giảm và các chính sách quản lý mới sẽ giúp ngành phục hồi tốt hơn sau đại dịch. Cụ thể, Hiệp hội Bia-Rượu-Nước giải khát Việt Nam đang đưa ra kiến nghị trình Chính phủ xem xét chính sách áp dụng cơ chế tính thuế gắn liền với nồng độ cồn, qua đó tạo một cơ chế công bằng, minh bạch hơn cho các doanh nghiệp sản xuất bia khi các doanh nghiệp ngành này đang phải chịu mức thuế tiêu thụ đặc biệt cao là 65%. Ngoài ra, Theo tổ chức thương mại sữa toàn cầu, giá sữa bột nguyên liệu đã có sự điều chỉnh giảm bắt đầu từ tháng 3 (-7,7%) và kết hợp với việc tăng giá bán bình quân trong 6 tháng đầu năm, tỷ suất lợi nhuận gộp của các công ty sữa có thể sẽ cải thiện từ Quý 4 năm nay.

Ngành dầu khí tăng mạnh thứ hai trong tuần qua, thêm 2,36% giá trị vốn hóa

Nhóm cổ phiếu dầu khí tuần vừa rồi tăng mạnh thứ 2 trên thị trường với mức 2,36% nhờ sự tích cực của GAS (+1,05%), PVD (4,76%), PVS (3,07%). Giá dầu trong tuần vừa qua có diễn biến tăng nhẹ sau phiên sụt giảm đầu tuần nhờ một số dữ liệu kinh tế của Mỹ công bố như số lượng đơn xin trợ cấp thất nghiệp giảm, dự trữ xăng giảm qua đó gia tăng kỳ vọng nền kinh tế tích cực hơn. Tuy nhiên giá khí lại có diễn biến tăng, tại Mỹ tiếp đà tăng tuần trước trong tuần qua giá đã có lúc đạt mức gần 9.33USD/MM BTU, cao nhất kể từ năm 2008. Còn tại Châu Âu, giá tiếp tục thiết lập mốc cao mới trong lịch sử với mức 229 euro/Mwh khi mùa Đông đang tới gần trong khi các nguồn cung thay thế vẫn gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh các lệnh cấm vận của Châu Âu với Nga đang áp dụng.

Ngành bảo hiểm giảm mạnh nhất tuần qua với 2,57% giá trị vốn hóa

Dòng bảo hiểm giảm 2,57% trong tuần giao dịch từ 15-19/08/2022, là mức giảm mạnh nhất thị trường chung. Tác động mạnh nhất đến mức giảm của ngành là BVH giảm 4,12% và MIG giảm 6,38%. Q2.2022, Tập đoàn Bảo Việt (BVH) báo lãi sau thuế 317 tỷ đồng, giảm hơn 28% so với quý II/2021, Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Quân Đội (MIG) báo cáo lợi nhuận giảm mạnh 78,5% so với cùng kỳ. Điểm tích cực là doanh thu phí bảo hiểm gốc của các doanh nghiệp trong ngành trong 6 tháng đầu năm 2022 đều tăng khi nền kinh tế phục hồi sau dịch Covid 19. Doanh thu phí bảo hiểm gốc của BVH và MIG trong 6 tháng đầu năm tăng 9,1% và 35,6% so với cùng kỳ năm 2021. Lợi nhuận của các doanh nghiệp bảo hiểm giảm do hoạt động đầu tư bị ảnh hưởng khi thị trường chứng khoán giảm mạnh.

Ngành tài nguyên cơ bản giảm mạnh thứ nhì trong tuần qua, mất 1,4% giá trị vốn hóa

Nhóm ngành tài nguyên cơ bản có mức giảm 1,40% trong tuần qua, tác động chính vẫn đến từ sự biến động giá của các cổ phiếu ngành thép với HPG (-0,84%), HSG (-5,99%), NKG (-1,84%), TVN (-1,74%).

Giá thép xây dựng trong nước đã ghi nhận lần giảm thứ 14 liên tiếp trong gần 3 tháng qua, hiện dao động ở mức 14.410 đồng/kg – 16.390 đồng/kg (tùy từng thương hiệu và loại thép). Nguyên nhân do hầu hết các nhà máy đang ở trong tình trạng hàng tồn kho lớn, giá cao khiến áp lực cạnh tranh về giá bán ngày càng gay gắt.

Trong tháng 07/2022, sản xuất và tiêu thụ thép đều giảm mạnh so với tháng trước và cùng kỳ. Cụ thể, theo VSA, sản xuất thép giảm 6,2% MoM và 12,5% YoY, tiêu thụ thép giảm 11,5% MoM và 12,1% YoY.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	25,401,000	KBC	(7,418,000)
2	STB	13,202,600	FUEKIV30	(4,702,100)
3	CTG	7,509,300	VHM	(3,964,173)
4	VHM	5,005,000	HCM	(2,889,200)
5	VRE	4,980,600	FLC	(1,478,000)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	2,685,800	TNG	(350,692)
2	APS	204,000	VCS	(154,700)
3	PCG	163,200	SHS	(96,650)
4	KVC	55,300	VTV	(64,900)
5	PVG	50,000	BCC	(49,900)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	23.95	23.75	↓ -0.84%	183,995,741
SHB	14.90	15.45	↑ 3.69%	117,907,100
HAG	11.95	11.65	↓ -2.51%	106,156,800
VND	22.50	22.65	↑ 0.67%	94,696,400
SSI	24.90	25.15	↑ 1.00%	92,130,100

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	14.80	14.70	↓ -0.68%	65,887,690
PVS	26.10	26.90	↑ 3.07%	44,490,957
CEO	35.10	34.30	↓ -2.28%	24,580,257
HUT	29.70	28.30	↓ -4.71%	22,962,392
KLF	3.40	3.20	↓ -5.88%	22,902,817

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KPF	11.05	15.25	4.2	↑ 38.01%
NHA	24.90	28.90	4.0	↑ 16.06%
VCF	232.60	264.80	32.2	↑ 13.84%
CTD	62.20	70.70	8.5	↑ 13.67%
VAF	13.20	15.00	1.8	↑ 13.64%

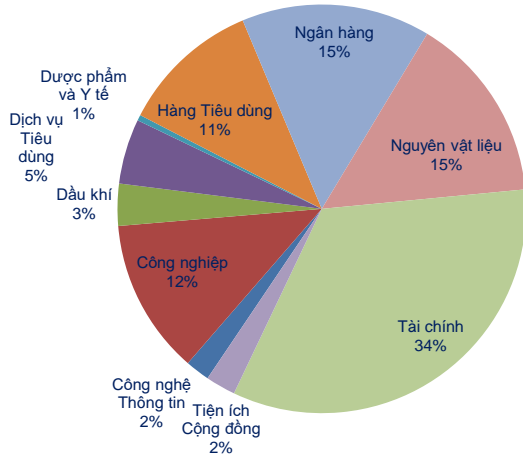
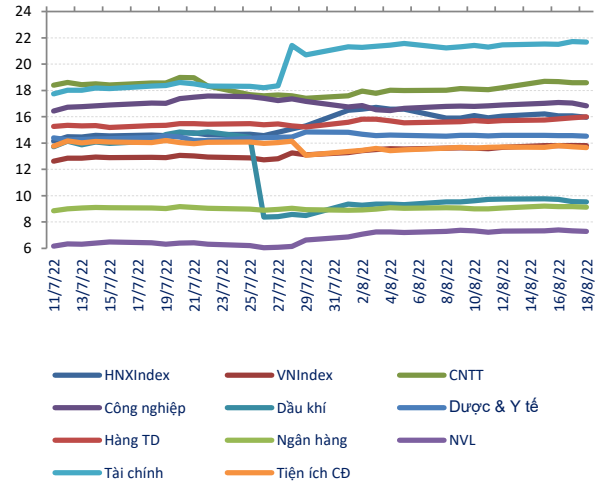
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SCI	13.10	16.70	3.6	↑ 27.48%
PJC	20.50	24.70	4.2	↑ 20.49%
S99	10.50	12.60	2.1	↑ 20.00%
L18	37.00	44.20	7.2	↑ 19.46%
TMB	24.10	27.60	3.5	↑ 14.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAI	2.61	2.19	-0.4	↓ -16.09%
TNC	71.50	60.10	-11.4	↓ -15.94%
MCG	4.66	3.95	-0.7	↓ -15.24%
AAT	13.80	11.90	-1.9	↓ -13.77%
ADS	20.85	18.00	-2.9	↓ -13.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTT	55.10	44.10	-11.0	↓ -19.96%
GDW	30.90	25.20	-5.7	↓ -18.45%
SDG	24.30	20.70	-3.6	↓ -14.81%
HDA	14.20	12.20	-2.0	↓ -14.08%
VC6	11.00	9.50	-1.5	↓ -13.64%

(*) Giá điều chỉnh

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	183,995,741	32.1%	5,164	4.7	1.4
SHB	117,907,100	20.1%	2,874	5.4	1.0
HAG	106,156,800	14.4%	742	15.7	2.3
VND	94,696,400	12.3%	391	57.6	1.9
SSI	92,130,100	13.0%	1,183	21.2	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	65,887,690	25.5%	1,279	11.5	1.3
PVS	44,490,957	4.2%	1,117	23.1	1.0
CEO	24,580,257	7.2%	970	35.7	2.5
HUT	22,962,392	6.1%	711	39.7	2.5
KLF	22,902,817	-0.8%	-82	-	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KPF	↑ 38.0%	8.0%	995	14.4	1.1
NHA	↑ 16.1%	0.7%	70	395.7	2.7
VCF	↑ 13.8%	31.9%	17,391	15.2	4.8
CTD	↑ 13.7%	-0.8%	-945	-	0.6
VAF	↑ 13.6%	8.6%	1,062	14.1	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SCI	↑ 27.5%	11.7%	2,100	7.2	0.8
PJC	↑ 20.5%	17.0%	2,976	7.6	1.3
S99	↑ 20.0%	8.0%	1,437	8.1	0.7
L18	↑ 19.5%	5.6%	859	52.4	2.9
TMB	↑ 14.5%	33.2%	6,694	4.1	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	25,401,000	13.0%	1,183	21.2	1.7
STB	13,202,600	10.3%	1,902	13.3	1.3
CTG	7,509,300	15.1%	3,057	9.4	1.3
VHM	5,005,000	21.8%	6,474	9.4	2.1
VRE	4,980,600	4.2%	571	51.9	2.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	2,685,800	4.2%	1,117	23.1	1.0
APS	204,000	62.2%	9,839	1.8	1.3
PCG	163,200	-0.5%	-41	-	0.8
KVC	55,300	-3.0%	-300	-	0.4
PVG	50,000	2.0%	272	38.6	0.8

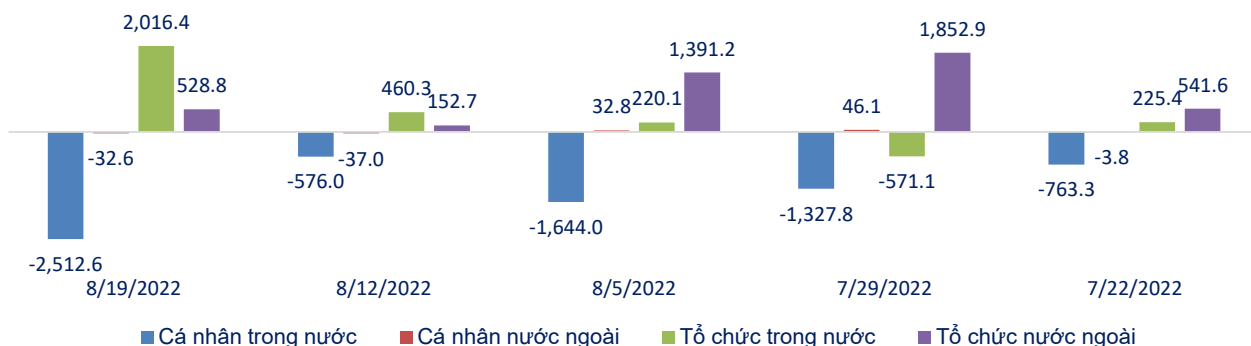
Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	385,700	21.7%	5,271	15.5	3.1
VHM	266,052	21.8%	6,474	9.4	2.1
VIC	259,729	-0.5%	-173	-	2.0
GAS	217,616	23.6%	6,738	16.9	3.6
BID	200,318	14.7%	2,580	15.3	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	25,020	6.2%	1,268	65.8	3.8
IDC	21,285	33.9%	5,604	11.5	3.2
THD	20,580	14.3%	2,516	23.4	3.4
NVB	15,479	-1.9%	-189	-	3.6
BAB	14,153	7.9%	889	19.6	1.5

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)


Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	278.35	14.9%	3,412	10.6	1.4
HCM	108.88	12.1%	1,215	23.3	1.7
DGC	92.63	68.7%	13,209	7.1	3.7
VHM	88.42	21.8%	6,474	9.4	2.1
SHB	70.19	20.1%	2,874	5.4	1.0

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	-519.35	32.1%	5,164	4.7	1.4
VPB	-359.02	19.6%	3,774	8.0	1.4
HDB	-266.45	21.6%	3,464	7.7	1.5
VNM	-226.60	26.8%	4,534	16.2	4.2
MSN	-209.74	27.1%	7,170	15.6	4.1

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4.63	20.1%	2,874	5.4	1.0
BCG	3.09	8.0%	2,098	8.1	0.6
HAG	2.89	14.4%	742	15.7	2.3
CII	2.87	4.2%	1,435	17.1	0.7
HSG	2.33	18.3%	4,214	5.0	0.9

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-26.33	26.8%	4,534	16.2	4.2
SSI	-10.29	13.0%	1,183	21.2	1.7
SAB	-6.61	19.9%	7,167	27.0	5.1
HCM	-5.24	12.1%	1,215	23.3	1.7
PAN	-3.31	5.4%	1,857	12.6	0.7

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	358.57	19.6%	3,774	8.0	1.4
VHM	154.85	21.8%	6,474	9.4	2.1
FPT	122.96	22.3%	4,505	19.6	4.1
VNM	108.11	26.8%	4,534	16.2	4.2
E1VFN30	107.80	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

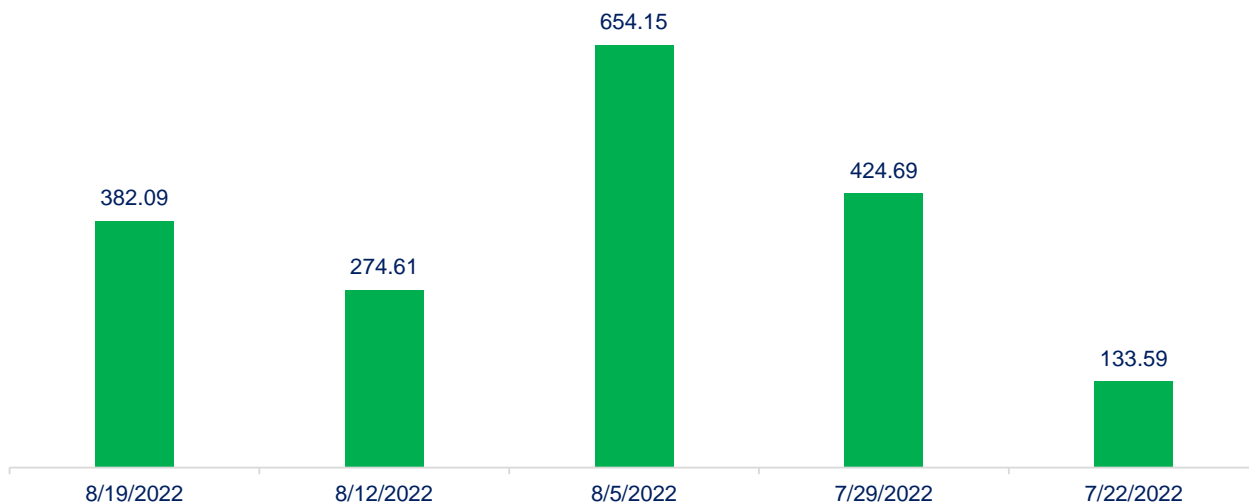
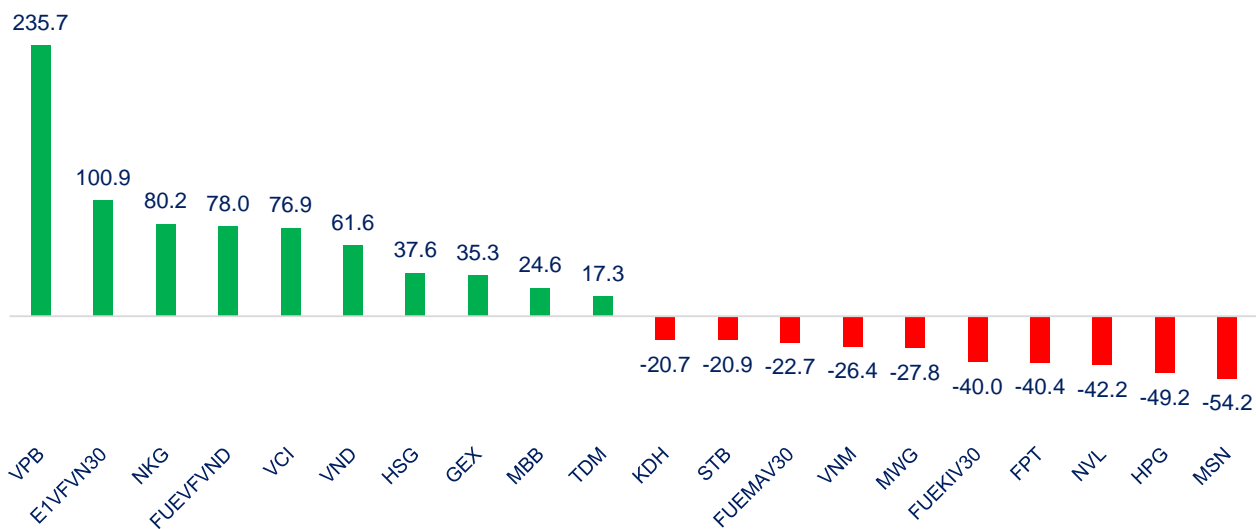
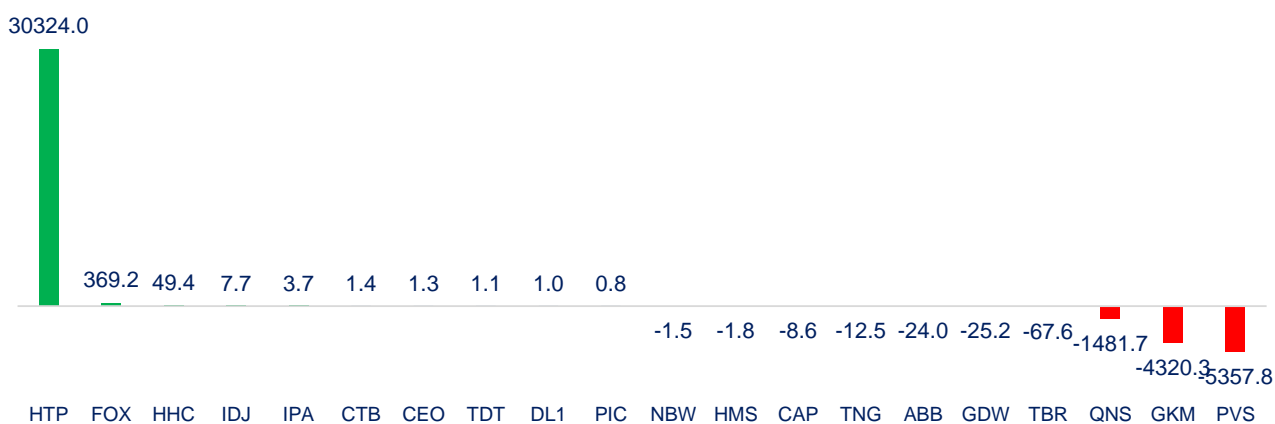
Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	-106.03	20.1%	2,874	5.4	1.0
PLX	-65.54	2.6%	565	75.0	2.1
SAB	-37.77	19.9%	7,167	27.0	5.1
HCM	-30.23	12.1%	1,215	23.3	1.7
VSC	-30.10	13.2%	3,768	9.7	1.4

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	551.18	32.1%	5,164	4.7	1.4
HDB	259.93	21.6%	3,464	7.7	1.5
PVD	176.88	0.0%	1	34,431.1	0.8
MSN	164.95	27.1%	7,170	15.6	4.1
VNM	144.83	26.8%	4,534	16.2	4.2

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	-272.43	14.9%	3,412	10.6	1.4
VHM	-245.13	21.8%	6,474	9.4	2.1
E1VFN30	-103.00	N/A	N/A	N/A	N/A
DGC	-99.24	68.7%	13,209	7.1	3.7
VJC	-84.62	0.5%	139	891.7	3.8

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)

Top cổ phiếu mua/bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)

Top cổ phiếu mua/bán ròng của tự doanh trên HNX và UPCOM (triệu đồng)




LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
28/6/2022	19/8/2022	20/7/2022	19/7/2022	PRC	Đại hội Cổ đông Bất thường
24/6/2022	19/8/2022	7/7/2022	6/7/2022	VNM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/6/2022	19/8/2022	7/7/2022	6/7/2022	VNM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/7/2022	19/8/2022	26/7/2022	25/7/2022	LDP	Đại hội Cổ đông Bất thường
12/7/2022	19/8/2022	25/7/2022	22/7/2022	NAV	Đại hội Cổ đông Bất thường
19/7/2022	19/8/2022	29/7/2022	28/7/2022	CE1	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/7/2022	19/8/2022	20/7/2022	19/7/2022	ARM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/7/2022	19/8/2022	8/8/2022	5/8/2022	TR1	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/8/2022	19/8/2022	22/8/2022	19/8/2022	MTP	Phát hành cổ phiếu
3/8/2022	19/8/2022	10/8/2022	9/8/2022	POT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/7/2022	19/8/2022	19/8/2022	19/8/2022	SPA	Tạm dừng Niêm yết
15/8/2022	19/8/2022	22/8/2022	19/8/2022	PBC	Phát hành cổ phiếu
6/9/2017	21/8/2022	19/8/2022	19/8/2022	PGI	Niêm yết thêm
22/10/2019	22/8/2022	19/8/2022	19/8/2022	GIL	Niêm yết thêm
3/6/2022	22/8/2022	10/8/2022	9/8/2022	TVM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/6/2022	22/8/2022	25/7/2022	22/7/2022	SPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/7/2022	22/8/2022	21/7/2022	20/7/2022	HPP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/7/2022	22/8/2022	25/7/2022	22/7/2022	TCH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/7/2022	22/8/2022	22/7/2022	21/7/2022	S4A	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/8/2022	22/8/2022	8/8/2022	5/8/2022	CH5	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/8/2022	22/8/2022	12/8/2022	11/8/2022	FHS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/8/2022	22/8/2022	23/8/2022	22/8/2022	MBB	Phát hành cổ phiếu
17/5/2022	23/8/2022	19/5/2022	18/5/2022	VTG	Đại hội Đồng Cổ đông
19/7/2022	23/8/2022	22/7/2022	21/7/2022	LKW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/7/2022	23/8/2022	16/8/2022	15/8/2022	AGX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/7/2022	23/8/2022	21/7/2022	20/7/2022	DPM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/7/2022	23/8/2022	19/8/2022	19/8/2022	QLD	Tạm dừng Niêm yết
29/7/2022	23/8/2022	10/8/2022	9/8/2022	SEB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/7/2022	23/8/2022	2/8/2022	1/8/2022	A32	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/7/2022	23/8/2022	5/8/2022	4/8/2022	BCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
